TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:847/2019/QĐST- HNGĐ	*Dĩ An, ngày 10 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 1109/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Anh Đỗ Văn S, sinh năm 1988; Thường trú: Thôn P, xã A, huyện L, tỉnh Q; tạm trú: 571/11, khu phố Đ, phường H, thị xã T, tỉnh B và chị Nguyễn Hà Hoài T, sinh năm 1988; Thường trú: Thôn P, xã A, huyện L, tỉnh Q; tạm trú: 3/57 khu phố Đ, phường H, thị xã A, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân thị xã A là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Văn S và chị Nguyễn Hà Hoài T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 79/2013, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân xã A, huyện L, tỉnh Q cấp ngày 28/10/2012).

- Về con chung: Anh Đỗ Văn S giao con chung là Đỗ Trâm A, sinh ngày 25/7/2014 cho cho chị Nguyễn Hà Hoài T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Hà Hoài T không yêu cầu anh Đỗ Văn S thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau ly hôn, anh Đỗ Văn S và chị Nguyễn Hà Hoài T đều có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở anh, chị thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung): Đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về Lệ phí Tòa án: Anh Đỗ Văn S và chị Nguyễn Hà Hoài T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí tòa án đã nộp theo biên lai thu tiền số 0029675 ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã A.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B (01);
- VKSND thị xã A (01);
- Chi cục THADS thị xã A (01);
- Đương sự (02);
- UBND xã A,
huyện L, tỉnh Q (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

THẨM PHÁN

Lại Thị Ngọc Liên